

Số: /NQ-HĐND · Đồng Hới, ngày tháng 7 năm 2022  
(DỰ THẢO)

**NGHỊ QUYẾT**

**Phê chuẩn tổng quyết toán thu, chi ngân sách Nhà nước  
Thành phố Đồng Hới năm 2021**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐỒNG HỚI  
KHÓA XXII - KỲ HỌP THỨ 5**

*Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;*

*Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25/6/2015; Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách Nhà nước;*

*Căn cứ Nghị định số 31/2017/NĐ-CP ngày 23/3/2017 của Chính phủ ban hành Quy chế lập, thẩm tra, quyết định kế hoạch tài chính 5 năm địa phương, kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm địa phương, dự toán và phân bổ ngân sách địa phương, phê chuẩn quyết toán ngân sách địa phương hàng năm;*

*Xét Tờ trình số 250/TTr-UBND ngày 27/6/2022 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc phê chuẩn tổng quyết toán Ngân sách thành phố Đồng Hới năm 2021; Báo cáo quyết toán ngân sách Thành phố Đồng Hới năm 2021; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Xã hội Hội đồng nhân dân thành phố và ý kiến của các đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố.*

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Phê chuẩn tổng quyết toán thu, chi ngân sách nhà nước Thành phố Đồng Hới năm 2021 như sau:

*(Chi tiết có phụ lục 02,03,04,05,06,07,08,09,10,11,12,13,14,15,16,17 kèm theo)*

<b>1. Tổng thu ngân sách địa phương</b>	<b>1.976.287.484.156</b>	<b>đồng</b>
1.1 Các khoản thu NSDP hưởng 100%	341.514.891.796	đồng
- Ngân sách thành phố:	329.783.847.545	đồng
- Ngân sách xã phường:	11.731.044.251	đồng
1.2 Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ %	696.132.127.864	đồng
- Ngân sách thành phố:	457.052.274.414	đồng
- Ngân sách xã phường:	239.079.853.450	đồng
1.3. Thu kết dư năm trước	8.899.471.453	đồng
- Ngân sách thành phố:	1.095.749.985	đồng
- Ngân sách xã phường:	7.803.721.468	đồng
1.4. Thu chuyển nguồn từ năm trước sang	631.614.100.824	đồng
- Ngân sách Thành phố:	477.270.794.063	đồng
- Ngân sách xã, phường:	154.343.306.761	đồng
1.5. Thu từ NS cấp dưới nộp lên	1.466.958.620	đồng

- Ngân sách thành phố:	1.466.958.620	đồng
- Ngân sách xã phường:		đồng
1.6. Thu bổ sung từ ngân sách Tỉnh:	296.659.933.599	đồng
- Bổ sung cân đối:	128.299.000.000	đồng
- Bổ sung có mục tiêu:	168.360.933.599	đồng
<b>2. Tổng chi ngân sách địa phương</b>	<b>1.972.611.835.423</b>	<b>đồng</b>
2.1. Chi đầu tư phát triển	569.943.447.465	đồng
- Ngân sách thành phố:	369.276.532.749	đồng
- Ngân sách xã phường:	200.666.914.716	đồng
2.2. Chi thường xuyên	685.172.050.164	đồng
- Ngân sách thành phố:	565.008.527.603	đồng
- Ngân sách xã phường:	120.163.522.561	đồng
2.3. Chi chuyển nguồn sang năm sau	715.183.492.174	đồng
- Ngân sách thành phố:	542.711.184.874	đồng
- Ngân sách xã phường:	172.472.307.300	đồng
2.4. Chi nộp ngân sách cấp trên	2.312.845.620	đồng
- Ngân sách thành phố:	845.887.000	đồng
- Ngân sách xã phường:	1.466.958.620	đồng
<b>3. Kết dư ngân sách địa phương</b>	<b>3.675.648.733</b>	<b>đồng</b>
- Ngân sách thành phố:	1.606.824.000	đồng
- Ngân sách xã phường:	2.068.824.733	đồng

*(Chi tiết có Phụ lục số 01 kèm theo)*

**Điều 2.** Hội đồng nhân dân thành phố giao Ủy ban nhân dân thành phố chịu trách nhiệm tổ chức và triển khai thực hiện Nghị quyết này theo đúng quy định của pháp luật; giao Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố, hai Ban của Hội đồng nhân dân thành phố và các đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện Nghị quyết này.

**Điều 3.** Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân thành phố Đồng Hới khóa XXII - kỳ họp thứ 5 thông qua ngày...../7/2022 và có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành./.

**Nơi nhận:**

- Thường trực HĐND tỉnh Quảng Bình;
- UBND tỉnh Quảng Bình;
- Sở Tài chính;
- Ban Thường vụ Thành ủy;
- TT HĐND, UBND, UBMTTQVN TP;
- Hai Ban HĐND TP;
- Đại biểu HĐND TP;
- Các phòng, ban, đơn vị đoàn thể TP;
- HĐND, UBND, UBMTTQVN các xã phường;
- Website Đồng Hới;
- Lưu VP HĐND-UBND TP

**CHỦ TỊCH**

**Trần Phong**